TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2019/QĐST-KDTM	*TP Thanh Hoá, ngày 27 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19/9/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 56/2019/TLST - KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H

Địa chỉ: Số 15 Nguyễn Thị Đ, T, quận C, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quang K - Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn Đ - Cán bộ tín dụng Ngân hàng H, chi nhánh Thanh Hóa. (theo văn bản ủy quyền số 266/UQ-NHHT ngày 21/5/2019).

- Bị đơn: Chị Trần Thị Lan A.

ĐKHKTT: 02 N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: 161 M, phường B, TP T, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: : Anh Nguyễn Bá T.

ĐKHKTT: 02 N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Trung tâm thông tin ứng dụng chuyển giao khoa học và công nghệ Thanh Hóa thuộc Sở khoa học và công nghệ tỉnh T - phía Nam đường tránh quốc lộ 1A, xã Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 06/6/2016, giữa Ngân hàng H và bà Trần Thị Lan A có ký hợp đồng tín dụng số TC00000978/HĐTD.

Tính đến ngày 19/9/2019, bà Lan A còn nợ ngân hàng H tổng số tiền: 864.890.000đ, trong đó:

Nợ gốc: 600.000.000đ;

Nợ lãi trong hạn: 52.220.000đ;

Nợ lãi quá hạn: 212.670.000đ.

Hai bên thỏa thuận thống nhất, bà Trần Thị Lan A có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam toàn bộ số tiền nợ nêu trên vào ngày 25/12/2019.

Từ ngày 20/9/2019 bà Trần Thị Lan A phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi xuất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số TC00000978/HĐTD ngày 06/6/2016 **c**ho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bà Lan A không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng, thì Ngân hàng H có quyền đề nghị cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại 04D/27 T, phường Đ, thành phố T (nay là 31 L, phường Đ, thành phố T), là thửa số 279, tờ bản đồ số 4, đã được UBND thành phố Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 315328 ngày 24/6/2010 cho ông Nguyễn Bá T và bà Trần Thị Lan A, theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 92CN/2016/HĐTC ngày 06/6/2016 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Về án phí: Bà Lan A chịu án phí dân sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 18.973.350đ.

Ngân hàng H không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.506.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000251 ngày 06/8/2019

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
đã ký

Trần Thị Thu Phương